

Số: 25/2025/QĐST-HNGĐ

Đà Nẵng, ngày 01 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 160/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: bà **Nguyễn Thị T** - Sinh năm: 1976; Nơi cư trú: K V, phường A (N là phường S), TP Đà Nẵng

Bị đơn: ông **Phan L** - Sinh năm: 1969; Nơi cư trú: thôn P, xã H (nay là xã B), TP Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Nguyễn Thị T và ông Phan L (theo giấy chứng nhận kết hôn số 167/2006, ngày 01 tháng 12 năm 2006 tại UBND phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** bà Nguyễn Thị T và ông Phan L thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về quan hệ con chung:** bà Nguyễn Thị T và ông Phan L xác định có 01 con chung: Phan Thanh L1, sinh ngày 06/7/2008. Ly hôn hai bên thỏa thuận bà Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Thanh L1. Ông Phan L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản chung:** bà Nguyễn Thị T và ông Phan L xác nhận không có.

- **Về nợ chung:** bà Nguyễn Thị T và ông Phan L xác nhận không có.

- **Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là:** 150.000đ bà T tự nguyện chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà T đã nộp tại biên lai thu 0008696 ngày 17/6/2025 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả cho bà T 150.000đ.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 4;
- UBND phường An Hải, TP Đà Nẵng;
- Phòng thi hành án khu vực 4;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Bạt Hào

